

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	498.52	↓-10.51	-2.06%
KLGD (triệu ck)	75.81	↑17.94	30.99%
GTGD (tỷ đồng)	1,406.95	↑412.39	41.47%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓-135.28	-71.61%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓-132.48	-67.41%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	4.65	↑0.85	22.39%
KL bán (triệu ck)	9.70	↑0.84	9.45%
Giá trị mua (tỷ đồng)	189.29	↑67.39	55.28%
Giá trị bán (tỷ đồng)	266.00	↓-5.96	-2.19%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	64.82	↓-0.81	-1.23%
KLGD (triệu ck)	54.18	↑17.73	48.63%
GTGD (tỷ đồng)	429.60	↑129.12	42.97%
Tổng cung (triệu ck)	103.80	↑21.79	26.57%
Tổng cầu (triệu ck)	79.94	↑8.41	11.76%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	1.38	↑0.05	3.56%
KL bán (triệu ck)	1.21	↑0.57	89.90%
Giá trị mua (tỷ đồng)	15.20	↓-1.01	-6.24%
Giá trị bán (tỷ đồng)	15.77	↑7.14	82.78%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	793.64	↓-18.97	↓ -2.33
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1060.16	↓-30.82	↓ -2.83
PVN ALLSHARE	1097.12	↓-31.6	↓ -2.8
PVN ALLSHARE HNX	710.06	↓-3.15	↓ -0.44
PVN ALLSHARE HSX	1121.35	↓-35.67	↓ -3.08
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1249.28	↓-5.8	↓ -0.46
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1577.46	↓-112.7	↓ -6.67
PVN Tài Chính	581.03	↓-19.01	↓ -3.17
PVN Công Nghiệp	465.85	↓-10.93	↓ -2.29
PVN Dầu Khí	964.4	↓-30.52	↓ -3.07
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	666.6	↓-10.52	↓ -1.55

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	498.52	↓-2.06%	↓-2.06%	↑ 42.43%
VN30-Index	552.73	↓-1.82%	↓-1.82%	↑ 43.46%
PVNAIshare HSX	1121.35	↓-3.08%	↓-3.08%	↑ 117.79%
HNX-Index	64.82	↓-1.23%	↓-1.23%	↑ 14.14%
HNX30-Index	123.57	↓-2.09%	↓-2.09%	↑ 23.57%
PVNAIshare HNX	710.06	↓-0.44%	↓-0.44%	↑ 30.70%
PVNAIshare	1097.12	↓-2.80%	↓-2.80%	↑ 112.94%
PVN 10	793.64	↓-2.33%	↓-2.33%	↑ 20.48%

Nhận định thị trường:

Phiên giao dịch ngày hôm nay, khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 5 triệu đơn vị trên HSX, giá trị bán ròng trên sàn này hơn 76 tỷ đồng. Khối ngoại đã có động thái bán ròng từ khoảng giữa tháng 5 và bắt đầu bán ròng mạnh, đều đặn từ ngày 25/5 đến nay với khối lượng bán ra bình quân mỗi phiên tăng dần. Trong khoảng thời gian này, trên HSX tổng cộng khối ngoại bán ra ròng khoảng hơn 36 triệu cổ phiếu, giá trị bán ròng hơn 514 tỷ đồng. Trong khi đó, tính riêng etf FTSE VietNam UCIT thì lượng CCQ của quỹ mở này giảm từ 14,37 triệu xuống còn 13,53 triệu CCQ, giảm 840.000 CCQ với mức giá bình quân khoảng \$25/CCQ thì ước lượng tiền rút ra khoảng trên dưới 21 triệu USD hay gần 450 tỷ đồng (chiếm hơn 87% giá trị bán ròng trên HSX). Điều này khiến chúng tôi nghi ngờ khả năng ảnh hưởng của FTSE VietNam UCITS etf tới diễn biến thị trường những phiên gần đây. Tính trên cơ cấu khớp lệnh, các phiên giao dịch thị trường có hướng giảm mạnh về cuối phiên do những phiên thị trường xuất hiện các đợt bán ATC mạnh.

Trên etf Market Vectors VietNam, số lượng CCQ không có thay đổi đáng kể và quỹ chưa có những giao dịch mạnh trên thị trường. Chúng tôi cũng lưu ý đối với trường hợp tăng tỷ trọng của quỹ này với PVS, với mức mua ròng dự kiến đảm bảo tỷ lệ 5%, etf này sẽ phải mua ròng khoảng 8.7 triệu PVS với mức giá giả định là 18 trong điều kiện thị trường ít có biến động. Tuy nhiên trong điều kiện thị trường giảm tương đối mạnh mà giá PVS không có mức giảm tương ứng (hoặc tăng mạnh) thì tỷ trọng của PVS trong danh mục sẽ tự động tăng lên. Tính đến ngày 14/6 đã lên 3,3% từ mức 2.8% ngày 22/5 trong khi số lượng cổ phiếu PVS mà etf này nắm giữ không thay đổi đáng kể. Do đó lượng cổ phiếu dự kiến mà etf này phải mua vào sẽ ít đi, cụ thể chúng tôi ước tính dao động hiện nay chỉ khoảng từ 5 – 7 triệu đơn vị cổ phiếu PVS và có thể còn giảm nữa nếu như diễn biến thị trường không theo chiều hướng tích cực.

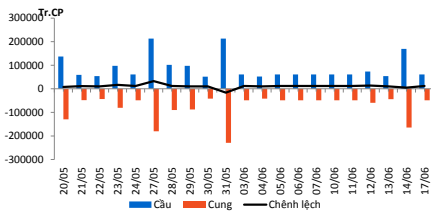
Không giống như diễn biến trong 2 tuần trước đây, nhưng phiên gần đây dư mua trên thị trường có dấu hiệu giảm dần. Một trong những nguyên nhân có khả năng là tâm lý thận trọng được tăng cường sau một thời gian thị trường có diễn biến tích cực. Trong bối cảnh này, áp lực bán ra từ khối ngoại, đặc biệt là từ etf FTSE VietNam UCIT etfs đã có sự tác động đáng kể tới thị trường. Trong bản tin tuần, chúng tôi đã đưa ra phân tích kỹ lưỡng về các dấu hiệu của đợt điều chỉnh kỹ thuật và hiện tại có thể VN-Index đang trong đợt điều chỉnh này. Trong kịch bản này, ngưỡng 500 là một hỗ trợ yếu và có thể dễ dàng bị phá vỡ. Giả sử trong điều kiện không có thông tin tác động đột biến, khối ngoại không tiếp tục tăng mạnh lượng bán ròng mỗi phiên thì về mặt kỹ thuật, chỉ số VN-Index có khả năng tiếp cận tới khu vực tích lũy là 480 điểm – một hỗ trợ mang tính xu hướng và khá vững chắc. Đối với HNX-Index, 62 điểm là khu vực hỗ trợ mạnh nhưng chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ ít có các dao động mạnh so với VN-Index và có khả năng giảm chậm hơn với mức thanh khoản yếu dần.

Nhà đầu tư nên giảm mạnh tỷ lệ cổ phiếu đầu cơ ngắn hạn trong danh mục, tăng tỷ lệ tiền mặt để giảm thiểu rủi ro trong đợt điều chỉnh này. Chúng tôi vẫn duy trì quan điểm lạc quan đối với thị trường trong trung – dài hạn, do đó có thể đây sẽ là cơ hội tốt để NĐT chờ tham gia vào những cổ phiếu có yếu tố cơ bản tích cực với mức giá rẻ hơn.

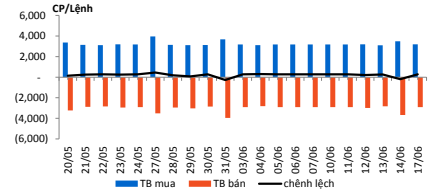
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

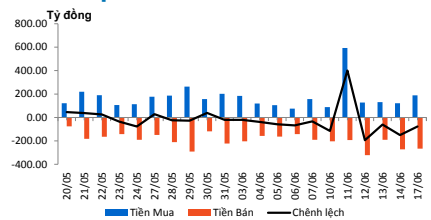
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

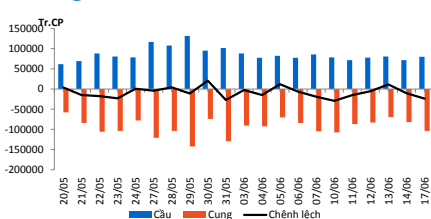


Giao dịch NĐTNN

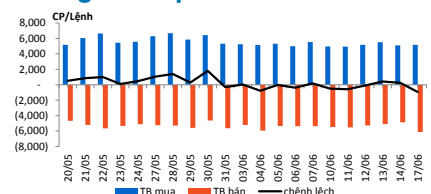


Diễn biến sàn Hà Nội

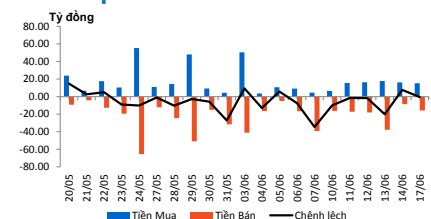
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Lực cầu trở lại giúp hai sàn mở cửa tăng điểm khi mở cửa phiên đầu tuần mới. Tuy nhiên, đà tăng không giữ được lâu khi giao dịch chỉ diễn ra ở những cổ phiếu lớn và có trong danh mục giao dịch của quỹ ETF. Việc Market Vectors Vietnam Index giảm tỷ trọng của HAG và STB làm hai cổ phiếu này giảm điểm ngay đầu phiên. Ngoài ra nhiều cổ phiếu lớn khác như PPC, HPG, GMD, OGC, NLG, VIC... cũng giảm điểm đang tạo áp lực mạnh lên thị trường. VN-Index ghi nhận mức tăng nhẹ 1.49 điểm khi mở cửa, nhưng sau đó giảm 1.3 điểm vào lúc 9h35, tương ứng giảm 0.26%, tạm giao dịch quanh 507 điểm.

Giao dịch của HOSE tăng cao hơn vào cuối phiên sáng khi bắt đầu xuất hiện thêm nhiều tín hiệu bất đậy. Tuy nhiên lực mua giá thấp chưa đủ mạnh để giúp thị trường tránh khỏi mất điểm. Hầu hết cổ phiếu trong nhóm VN30 đều giảm mạnh sáng nay, ngoại trừ MSN và VCB còn ghi nhận mức tăng khiêm tốn. Trong đó OGC, PVF giảm mạnh và bắt đầu lộ diện giá sàn. Đáng chú ý là cổ phiếu PPC, sau 5 phiên giảm trước đó thì đến cuối phiên sáng, cổ phiếu này chính thức nằm tại giá sàn, giảm 1,700 đồng. Ngược lại, DLG vẫn đóng trần với hơn 2 triệu đơn vị được chuyển giao.

Cuối phiên, VN-Index giảm 10.51 điểm, hay 2.06%, chính thức mất mốc 500 điểm để đóng cửa tại 498.52 điểm. Đây cũng là phiên giảm điểm mạnh nhất của chỉ số này trong hơn 2 tháng qua kể từ 15/04.

Khối lượng giao dịch trên sàn HOSE đạt gần 76 triệu đơn vị, tương ứng 1,407 tỷ đồng. Đáng chú ý, ITA khớp hơn 5 triệu cổ phiếu, HAG, REE, LCG, HQC, DLG đều đạt hơn 2 triệu đơn vị. Trong số đó, ngoại trừ DLG thì còn lại đều giảm điểm. Toàn sàn có 34 mã giảm sàn, trong đó đáng chú ý là PET, PVC, PVT, FCM, FCN, BGM.

Trên HNX, cổ phiếu PVS tăng 400 đồng và lực mua cũng tăng lên nhờ Market Vectors Vietnam Index tăng tỷ trọng thêm 2.04%. VCG, PVX, PVC, LAS cũng tăng cao hơn đã giúp HNX-Index tăng 0.04 điểm vào lúc 9h30.

Mặc dù vậy, đà tăng này có thể khó kéo dài khi mà lực bán trên HNX đang được đẩy mạnh. SHB giảm 100 đồng và tổng khối lượng dư bán hiện tại đạt hơn 10 triệu đơn vị. VND, SCR và FLC... cũng chịu chung số phận.

Cuối phiên sáng, Áp lực giảm lấn sang HNX khiến chỉ số trên sàn mất 0.76 điểm, tương ứng 1.16%, tạm dừng ở 64.87 điểm. Khối lượng giao dịch trên HNX đạt gần 33 triệu đơn vị, tương ứng 261 tỷ đồng, nâng tổng giá trị hai sàn lên hơn 1,000 tỷ đồng. PVS, VCG, PVL, OCH, HGM... là một trong ít những cổ phiếu còn giữ được đà tăng trong phiên sáng. SHB, NVB, NTP, ACB, DBC... thì giảm điểm và ảnh hưởng tiêu cực nhất lên HNX-Index.

Trên HNX, khối lượng giao dịch toàn sàn đạt hơn 54 triệu đơn vị, tương ứng 429.6 tỷ đồng. Nổi bật là cổ phiếu SHB khớp hơn 10 triệu đơn vị và PVX cũng khớp gần 7 triệu đơn vị.

Kết thúc phiên giao dịch, HNX-Index giảm 0.81 điểm, tương ứng 1.23%, đóng cửa tại 64.82 điểm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Điều chỉnh
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Ổn định
Trạng thái ngắn hạn	Điều chỉnh
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	540	****
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	**
Hỗ trợ 2	480	***
Hỗ trợ 3	460	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Dao động
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Điều chỉnh
Thanh khoản	Giảm
Đánh giá dòng tiền	Giảm
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

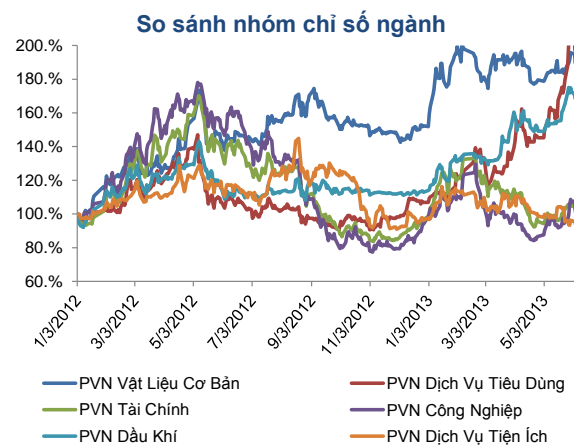
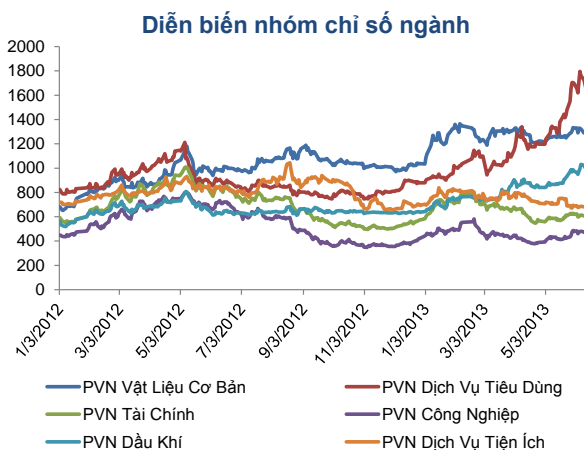
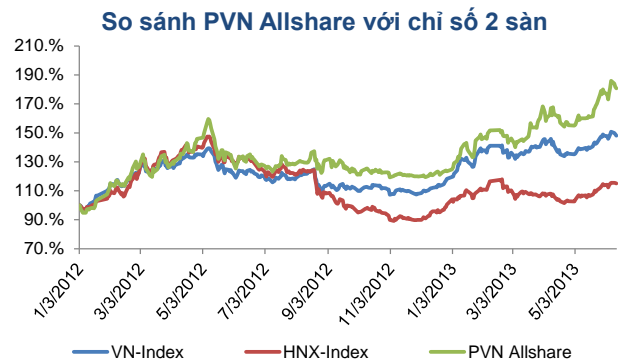
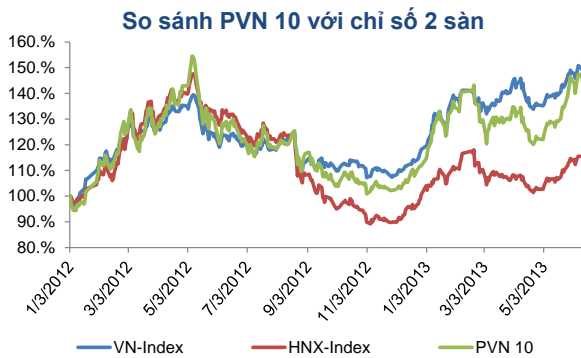
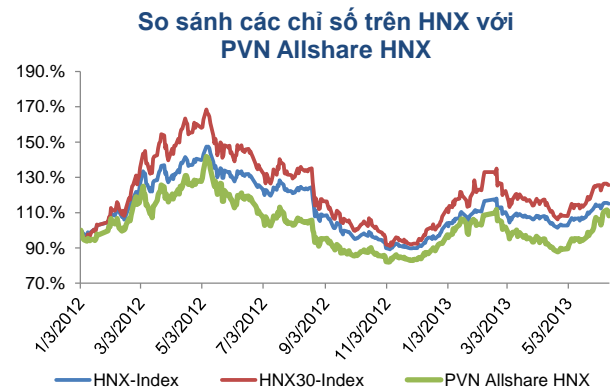
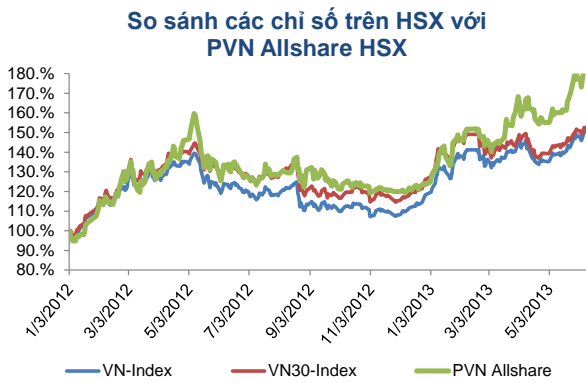
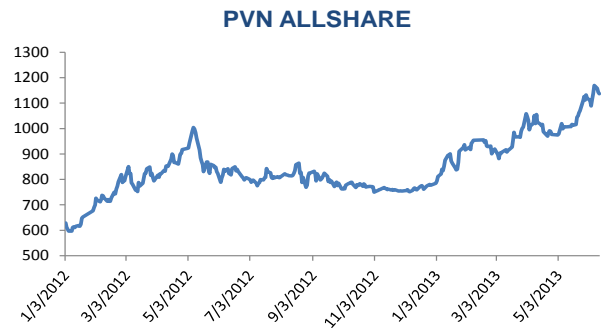
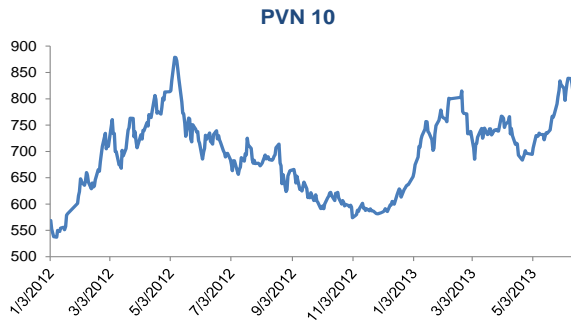
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	54	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 05 mã cổ phiếu đứng giá, 21 mã giảm giá và 02 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2.29% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 18.897 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 17/06:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	6,700.0	300	↑ 4.69	0.59	18.11	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,500.0	24,700	→ 0.00	0.34	31.82	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,500.0	170,900	↓ -3.85	0.15	0.24	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,000.0	232,500	↓ -4.04	1.56	1.26	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,400.0	5,200	↓ -2.08	0.87	5.95	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,100.0	-	→ 0.00	0.19	1.16	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,900.0	246,700	↓ -5.48	0.68	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	16,600.0	439,044	↓ -1.78	0.99	2.48	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,400.0	16,400	↓ -1.54	1.12	2.92	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,900.0	60,200	↓ -1.11	0.57	6.40	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,300.0	23,800	↓ -0.61	0.70	8.23	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,500.0	500	↓ -2.78	0.34	1.64	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	17,300.0	3,761,652	↑ 0.58	1.46	4.63	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,600.0	6,518,612	→ 0.00	0.25	2.11	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	60,000.0	865,660	↓ -3.23	4.84	19.23	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	43,100.0	426,860	↓ -0.46	2.58	6.96	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,500.0	23,730	↓ -1.72	1.31	3.47	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	8,400.0	99,510	↓ -3.45	0.72	6.13	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	22,400.0	1,451,810	↓ -6.67	1.28	5.52	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	26,700.0	76,450	↓ -2.20	1.30	3.77	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,900.0	279,500	↓ -3.33	0.28	2.25	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	48,000.0	690,200	↓ -4.00	1.62	9.43	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,100.0	1,097,790	↓ -4.71	0.71	10.25	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,400.0	1,872,600	↓ -5.26	0.55	49.09	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,700.0	58,940	→ 0.00	0.35	2.47	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,600.0	117,140	↓ -5.88	0.14	0.83	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,900.0	391,400	↓ -5.22	0.82	3.27	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,400.0	35,540	→ 0.00	0.31	2.24	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
VIC	65,000	64,000	-1.54	138,573,320
REE	26,400	24,800	-6.06	80,652,793
HAG	22,500	21,500	-4.44	70,876,802
GAS	62,000	60,000	-3.23	52,498,275
VNM	137,000	132,000	-3.65	96,099,630

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SVT	7,400	7,900	500	6.76
VHC	23,000	24,500	1,500	6.52
SJS	13,900	14,800	900	6.47
TMT	5,600	5,900	300	5.36
VHG	4,000	4,200	200	5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VST	2,900	2,700	-200	-6.90
FCN	21,800	20,300	-1,500	-6.88
KSH	7,300	6,800	-500	-6.85
BIC	11,900	11,100	-800	-6.72
PPC	25,400	23,700	-1,700	-6.69

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	43,800	VNM	43,800
VIC	35,891	HAG	32,364
HPG	24,974	PVD	25,887
PVD	20,508	HPG	25,271
GAS	14,288	BVH	14,585

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	7,200	7,000	-2.78	72,556
PVS	17,200	17,300	0.58	65,666
VCG	13,200	13,300	0.76	43,754
PVX	5,600	5,600	0.00	37,129
SCR	7,800	7,500	-3.85	28,453

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
OCH	22,000	24,200	2,200	10.00
HST	6,000	6,600	600	10.00
PPP	9,100	10,000	900	9.89
DHT	21,300	23,400	2,100	9.86
LO5	3,100	3,400	300	9.68

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
THV	500	400	-100	-20.00
BLF	6,200	5,600	-600	-9.68
NST	8,500	7,700	-800	-9.41
MIH	6,400	5,800	-600	-9.38
HNM	6,400	5,800	-600	-9.38

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	6,608	PVS	8,748
VCG	2,855	SHS	1,500
PVX	1,951	AAA	1,099
BCC	550	VNR	871
PLC	493	SDT	721

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339